

Số: 1397 /TB-SGDĐT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc giao chỉ tiêu học văn hóa chương trình giáo dục thường xuyên
cấp trung học phổ thông cho các trường trung cấp và cao đẳng
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025-2026**

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 liên tịch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy module hoặc theo tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Công văn số 2857/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông kết hợp dạy nghề tại các cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 6399/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 thành phố Hà Nội;

Căn cứ văn bản xác định chỉ tiêu học văn hóa chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông năm học 2025-2026 của các trường trung cấp và cao đẳng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản cuộc họp của Hội đồng giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội thông báo:

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã hoàn thành chương trình trung học cơ sở trên địa bàn 30 quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội;
- Phương thức đào tạo: Giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp kết hợp với học văn hóa chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông;
- Quyền lợi người học: Học sinh học văn hóa chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đủ điều kiện theo quy định được đăng ký tham dự kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Giao 46 cơ sở giáo dục nghề nghiệp với 312 lớp 13.485 học viên.

(Có phụ lục chi tiết đơn vị và địa chỉ đào tạo đính kèm)

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức tuyển sinh đúng chỉ tiêu, đúng quy chế và hướng dẫn tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội quy định.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Lưu: VT, KHTC.

TL. GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Trung Hiếu

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10 LIÊN KẾT HỌC CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP THPT NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Thông báo số 1397/TB-SGDĐT ngày 29/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

Mã	Tên trường	Quận/huyện	Chỉ tiêu năm học 2025-2026		Địa chỉ tuyển sinh	Đơn vị liên kết	Ghi chú
			Số lớp	Số học viên			
			Chia ra	Chia ra			
			Lớp 10	Lớp 10			
1	Trường Cao đẳng Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	Bắc Từ Liêm	7	315	Số 1 phố Kiều Mai, Phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm	GDNN-GDTX Hoài Đức	
2	Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trãi	Bắc Từ Liêm	7	270	Cơ sở 1: Số 36A, đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm; Cơ sở 2 tại 28A Lê Trọng Tấn, quận Hà Đông.	GDNN-GDTX Tây Hồ	CS 1: 90; CS 2: 180
3	Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghệ Hà Nội	Bắc Từ Liêm	2	90	Tổ dân phố Văn Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm	GDNN-GDTX Nam Từ Liêm	
4	Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội	Bắc Từ Liêm	2	90	Số 236 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
5	Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội	Cầu Giấy	8	360	Số 10, đường Nguyễn Văn Huyền, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
6	Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội	Cầu Giấy	6	250	CS1 Số 143 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy. CS2 Số 106 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội.	GDNN-GDTX Thanh Xuân	CS1: 80; CS2: 170
7	Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội	Cầu Giấy	19	820	CS1 Số 160 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy; CS2 số 111 Phan Trọng Tuệ, Thanh Trì; CS 4 (Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế HN cũ) xã Đông Xuân huyện Sóc Sơn, Hà Nội; CS 7 (Trường CĐ Cơ điện và Công nghệ thực phẩm cũ): Thị trấn Phú Minh huyện Phú Xuyên HN.	GDNN-GDTX Ba Đình (day CS1, CS2, CS4); GDNN-GDTX Mỹ Đức (day CS7)	CS1: 200; CS2: 200; CS4: 120; CS7: 300
8	Trường Trung cấp nghề Du lịch Hà Nội	Cầu Giấy	3	100	Số 14, ngõ 143 đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
9	Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Nghiệp vụ Hà Nội	Cầu Giấy	5	200	Số 169, Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
10	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội	Cầu Giấy	3	135	Số 102 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy	GDNN-GDTX Hai Bà Trưng	
11	Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội	Cầu Giấy	5	225	Đường Phạm Văn Đồng, Mai Dịch Cầu Giấy Hà Nội	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
12	Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội	Đống Đa	13	575	Số 131 phố Thái Thịnh, quận Đống Đa	GDNN-GDTX Tây Hồ	
13	Trường Trung cấp Công nghệ và Kinh tế đối ngoại	Đống Đa	2	80	CS1: Số 41, phố Đặng Trần Côn, phường Quốc tử Giám, quận Đống Đa; CS2: Số 2 ngõ 768 Kim Giang, Thanh Liệt, Thanh Trì.	GDNN-GDTX Tây Hồ	CS1: 40; CS2: 40.
14	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thương Mại	Hà Đông	6	270	Phố Xóm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông	GDNN-GDTX Hà Đông	
15	Trường Trung cấp quốc tế Việt Đức	Hà Đông	7	260	CS1: Số 40 Trần Đăng Ninh, tổ dân phố 3, phường Phú La, Hà Đông, Hà Nội; CS2: Lô TH1, khu đô thị Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.	GDNN-GDTX Tây Hồ	CS 1: 60; CS 2: 200
16	Trường Cao đẳng Xây dựng số 1	Nam Từ Liêm	9	400	Đường Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm	GDNN-GDTX Đan Phượng	
17	Trường Cao đẳng Bách nghệ Hà Nội	Hoài Đức	3	120	Lô (1088, 1053, 1054, 1055) thuộc Khu đất dịch vụ 25,2 ha, đường Kim Hoàng, xã Văn Canh, huyện Hoài Đức, HN	GDNN-GDTX Cầu Giấy	

XE

Mã	Tên trường	Quận/huyện	Chỉ tiêu năm học 2025- 2026		Địa chỉ tuyển sinh	Đơn vị liên kết	Ghi chú
			Số lớp	Số học viên			
			Chia ra	Chia ra			
			Lớp 10	Lớp 10			
18	Trường Cao đẳng Việt - Mỹ Hà Nội	Nam Từ Liêm	7	305	Số 1 phố Trịnh Văn Bô, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm	GDNN-GDTX Tây Hồ	
19	Trường Cao đẳng nghề Long Biên	Long Biên	6	240	Số 765A đường Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên	GDNN-GDTX Long Biên	
20	Trường Trung cấp Công nghệ Bách Khoa Hà Nội	Long Biên	4	175	Số 192 đường Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.	GDNN-GDTX Gia Lâm	
21	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội	Nam Từ Liêm	14	570	CS 1 phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm; CS 2 Vũ Hữu, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm.	GDNN-GDTX Hoài Đức	Cs1:450, CS2: 120
22	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương I	Ba Vì	10	450	Xã Thụy An, huyện Ba Vì	GDNN-GDTX Ba Vì	
23	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây	Chương Mỹ	13	585	Xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ	GDNN-GDTX Chương Mỹ	
24	Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ	Chương Mỹ	5	225	Km 36, QL6, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ	GDNN-GDTX Chương Mỹ	
25	Trường Trung cấp nghề Công nghệ Tây An	Đan Phượng	3	120	Cụm 13, thôn Thượng Hội, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	GDNN-GDTX Hoài Đức	
26	Trường Cao đẳng Công nghệ và Thương mại Hà Nội	Đan Phượng	4	150	Số 252, đường Hạ Hội, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng	GDNN-GDTX Đan Phượng	
27	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Công nghệ	Đông Anh	15	675	Tổ 27 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh	GDNN-GDTX Đông Anh	
28	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội	Đông Anh	14	595	Đường Uy Nỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh	GDNN-GDTX Đông Anh	
29	Trường Trung cấp nghề Cơ khí Xây dựng	Gia Lâm	5	225	Số 73, đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	GDNN-GDTX Gia Lâm	
30	Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình Đô thị - Bộ Xây dựng	Gia Lâm	13	585	Số 328, đường Yên Thường, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
31	Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Mỹ nghệ Việt Nam	Gia Lâm	3	135	Xã Dương Xá, huyện Gia Lâm	GDNN-GDTX Hai Bà Trưng	
32	Trường Cao đẳng Quốc tế Hà Nội	Quốc Oai	11	490	(1) Cơ sở số 1 Trịnh Văn Bô, Phường Canh, quận Nam Từ Liêm; (2) Cơ sở Thôn Yên Thái xã Đông Yên, huyện Quốc Oai.	GDNN-GDTX Cầu Giấy	CS 1: 220; CS 2: 270
33	Trường Trung cấp Việt Đức	Quốc Oai	2	90	Xóm 1 thôn Long Phú, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.	GDNN-GDTX Nam Từ Liêm	
34	Trường Trung cấp Ngoại thương	Quốc Oai	6	255	CS 1: Cổ rùa, Phú Mãn, Quốc Oai, cơ sở Trần Cung, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm.	GDNN-GDTX quận Tây Hồ	CS 1: 120; CS2 135
35	Trường Cao đẳng Công nghiệp và Thương Mại	Sóc Sơn	5	185	Xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn	GDNN-GDTX Sóc Sơn	
36	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Phan Chu Trinh	Sóc Sơn	15	675	Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn	GDNN-GDTX Sóc Sơn	

Mã	Tên trường	Quận/huyện	Chỉ tiêu năm học 2025- 2026		Địa chỉ tuyển sinh	Đơn vị liên kết	Ghi chú
			Số lớp	Số học viên			
			Chia ra	Chia ra			
			Lớp 10	Lớp 10			
37	Trường Trung cấp Ngô Quyền Hà Nội (tên cũ là Trường Trung cấp Y - Dược Cộng đồng Hà Nội)	Sơn Tây	2	90	ĐK Cơ sở tại số 59, đường Hữu nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây (thuộc Trường đại học Lao động - Xã hội);	GDNN-GDTX Đông Anh	
38	Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch Hà Nội	Thạch Thất	3	125	Xã Yên Bình, huyện Thạch Thất	GDNN-GDTX Thạch Thất	
39	Trường Cao đẳng Truyền hình	Thường Tín	8	350	137 Trần Phú, Thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín	GDNN-GDTX Cầu Giấy	
40	Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Bách Khoa	Thường Tín	15	675	Xã Văn Bình, huyện Thường Tín	GDNN-GDTX Thanh Trì	
41	Trường Trung cấp Công nghệ Thăng Long	Đan Phượng	6	270	Số 146 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng huyện Đan Phượng	GDNN-GDTX Hoài Đức	
42	Trường Cao đẳng Ngoại ngữ - Công nghệ và Truyền thông	Hoài Đức	2	90	Xã Văn Canh, huyện Hoài Đức	GDNN-GDTX Đan Phượng	
43	Trường Trung cấp Kỹ thuật đa ngành Hà Nội	Hoài Đức	4	175	Số 13 và 14 Lô A22-NV10 KĐT mới hai bên đường Lê Trọng Tấn xã An Khánh, Hoài Đức, HN	GDNN-GDTX Hà Đông	
44	Trường Cao đẳng công nghiệp	Đông Anh	3	105	Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội	GDNN-GDTX Đông Anh	
45	Trường Trung cấp nghề Sơn Tây	Sơn Tây	4	180	Xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội	GDNN-GDTX Sơn Tây	
46	Trường Cao đẳng ngoại ngữ Hà Nội	Thanh Oai	3	135	Xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội	GDNN-GDTX Hà Đông	